

Số: 599/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 04 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 518/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Lâm Ngọc S, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 1025/38 đường H, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Lương Thanh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 116/9/16 đường T, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 01 con chung; ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T thỏa thuận giao con chung là Lâm Nhật H, sinh ngày 13/3/2015 cho ông Lâm Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

3. Về tài sản chung: Ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T tự khai không có.

4. Về nợ chung: Ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung Có 01 con chung. Ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T thỏa thuận giao con chung là Lâm Nhật H, sinh ngày 13/3/2015 cho ông Lâm Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T tự khai không có.

- Về nợ chung: Ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T tự khai không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí Hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, ông Lâm Ngọc S và bà Lương Thanh T mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010641 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 232, quyền số 02/2012 ngày 12/12/2012 của Ủy ban nhân dân Phường M, Quận S không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND P.M, Q.S;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy